TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 11/2023/QĐST - DS	*Thanh Sơn, ngày 29 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2023/ TLST – DS ngày 26 tháng 6 năm 2023

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Huyền**, sinh năm 1970

HKTT: Xóm 7 Vũ Thịnh, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Khu 5 xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:

+Ông **Nguyễn Bằng Giang** – Luật sư văn phòng luật sư Phú Thọ, thuộc đoàn Luật sư Phú Thọ

+ Bà **Nguyễn Thị Kim Lan** - Luật sư văn phòng luật sư Phú Thọ, thuộc đoàn Luật sư Phú Thọ

- *Bị đơn:* Chị **Ngô Thị Thu Hằng,** sinh năm 1986

HKTT: Khu Ruộng Mơ, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị **Ngô Thị Trà My**, sinh năm 1990

HKTT: Phòng 1708V1, chung cư Home City, 177 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

+ Anh **Phùng Ngọc Đức**, sinh năm 1989

HKTT: Xóm Mu, xã Xuân Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ

+ Chị **Nguyễn Thị Lệ Giang**, sinh năm 2001

-Người đại diện theo ủy quyền của chị Giang: Bà Nguyễn Thị Huyền

Cùng địa chỉ: Khu Vũ Thịnh, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Khu 5 xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

-Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (chị Hằng) và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị My): chị **Nguyễn Thu Thủy**, sinh năm 1986

Địa chỉ: CH 1108 E2 Ecohome1, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Ngô Duy Mạnh, SN 1963 là chồng bà Nguyễn Thị Huyền, SN 1970 và là bố đẻ của chị Ngô Thị Thu Hằng, SN1986, chị Ngô Thị Trà My, SN 1990 và anh Phùng Ngọc Đức, SN 1989, ngoài ra có chị Nguyễn Thị Lệ Giang, SN 2001 là con riêng của bà Huyền ở cùng ông Mạnh, bà Huyền. Ông Mạnh chết ngày 14/10/2022 không để lại di chúc. Khi chết ông Mạnh để lại di sản gồm: 01 ngôi nhà trên thửa đất số 278; tờ bản đồ số 48, diện tích 1.257,9 m tại Khu Vũ Thịnh, xã Địch Qua, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đứng tên ông Ngô Duy Mạnh và bà Nguyễn Thị Huyền; 01 chiếc xe mô tô Vision trị giá 10.000.000đ, 01 sổ tiết kiệm trị giá 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng); 01 sổ tiết kiệm trị giá 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) 02 chỉ vàng trị giá 10.000.000đ, ngoài ra còn một số đồ dùng sinh hoạt khác có giá trị nhỏ tự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nhà đất hiện nay chị Hằng đang quản lý; 02 sổ tiết kiệm trị giá 170.000.000đ, 01 chiếc xe mô tô, 02 chỉ vàng hiện nay do bà Huyền quản lý. Về nhà đất và các tài sản khác bà Huyền, chị Hằng, chị My, anh Đức thống nhất tự chia nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay bà Huyền, chị Hằng, chị My, anh Đức tự nguyện thống nhất thỏa thuận: Giao cho bà Huyền được sở hữu 02 quyển sổ tiết kiệm trị giá là 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng), 01chiếc xe mô tô hiệu VISION trị giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng), 02 chỉ vàng trị giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Bà Huyền có trách nhiệm thanh toán cho chị Ngô Thị Trà My 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ Luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Huyền tự nguyện nộp 3.500.000 đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận bà Huyền đã nộp 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số AA/2020/0007190 ngày 26/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh

Sơn. Hoàn trả lại cho bà Huyền 14.500.000đ (Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Chị Ngô Thị Trà My tự nguyện nộp 1.250.000 đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị Ngô Thị Thu Hằng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/ 0007198 ngày 20/7/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b, và 9 - Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKSND huyện*
- *Chi cục THADS huyện*
- *Lưu HSVA*

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Khắc Vĩnh